

ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ 2 – ĐỀ 3

Môn: Toán – Lớp 4

Bộ sách: Chân trời sáng tạo

Thời gian làm bài: 40 phút

I. TRẮC NGHIỆM

(Khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng)

Câu 1. Phân số nào không bằng phân số $\frac{64}{72}$?

A. $\frac{16}{18}$

B. $\frac{8}{9}$

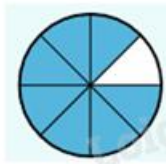
C. $\frac{5}{9}$

D. $\frac{7}{9}$

Câu 2. Đã tô màu $\frac{7}{8}$ hình nào dưới đây?



Hình 1



Hình 2



Hình 3



Hình 4

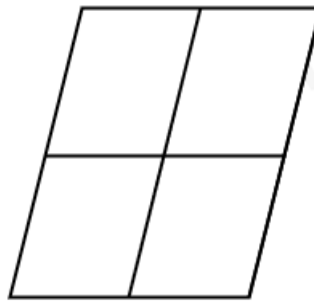
A. Hình 1

B. Hình 2

C. Hình 3

D. Hình 4

Câu 3. Có bao nhiêu hình bình hành trong hình dưới đây:



A. 4 hình

B. 5 hình

C. 9 hình

D. 10 hình

Câu 4. Một cửa hàng có 4 tấn gạo, cửa hàng đã bán được $\frac{3}{8}$ số gạo đó. Hỏi cửa hàng còn lại bao nhiêu ki-lô-gam gạo?

A. 150 kg

B. 1 500 kg

C. 250 kg

D. 2 500 kg

Câu 5. Một cửa hàng bán vải mở bán trong ngày đầu được $\frac{1}{3}$ số mét vải, ngày thứ hai bán được $\frac{2}{5}$ số mét vải. Hỏi cửa hàng còn lại bao nhiêu phần so với tổng số vải?

A. $\frac{11}{15}$

B. $\frac{4}{15}$

C. $\frac{1}{15}$

D. $\frac{1}{2}$

Câu 6. Một mảnh đất hình chữ nhật có chu vi là 274 m, chiều rộng kém chiều dài 63 m. Tính diện tích mảnh đất hình chữ nhật đó.

A. 17 262 m²

B. 100 m²

C. 3 700 m²

D. 274 m²

II. TỰ LUẬN

Câu 1. Tính

a) $4 + \frac{7}{13} = \dots\dots\dots$

b) $\frac{12}{13} \times \frac{4}{5} = \dots\dots\dots$

c) $\frac{8}{7} - \frac{9}{42} = \dots\dots\dots$

d) $\frac{9}{20} : \frac{15}{2} = \dots\dots\dots$

Câu 2. Tìm giá trị của ? biết rằng:

a) $(1\ 280 + ?) \times 12 = 45\ 924$

b) $? + 61\ 728 : 24 = 4\ 150$

.....

.....

.....

.....

Câu 3. a) Em hãy sắp xếp các phân số $\frac{1}{2}; \frac{1}{8}; \frac{1}{5}; \frac{1}{7}$ theo thứ tự từ bé đến lớn.

.....

.....

b) Em hãy sắp xếp các phân số $\frac{1}{2}; \frac{9}{14}; \frac{1}{7}; \frac{5}{14}$ theo thứ tự từ lớn đến bé.

.....

.....

Câu 4. Một cửa hàng có 112 m vải. Hôm qua cửa hàng bán được $\frac{3}{7}$ số mét vải. Hôm nay, cửa hàng bán được $\frac{1}{4}$ số mét vải. Hỏi sau hai ngày cửa hàng còn lại bao nhiêu mét vải?

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Câu 5. Tính bằng cách thuận tiện.

a) $\frac{5}{9} \times \frac{8}{17} + \frac{4}{9} \times \frac{8}{17}$

b) $\frac{7}{9} \times \frac{11}{13} \times \frac{27}{7} \times \frac{26}{11}$

.....

.....

.....

.....

HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT

I. TRẮC NGHIỆM

(Khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng)

Câu 1. Phân số nào không bằng phân số $\frac{64}{72}$?

A. $\frac{16}{18}$

B. $\frac{8}{9}$

C. $\frac{5}{8}$

D. $\frac{32}{36}$

Phương pháp:

Dựa vào tính chất cơ bản của phân số:

- Nếu nhân cả tử số và mẫu số của một phân số với cùng một số tự nhiên khác 0 thì được một phân số bằng phân số đã cho.
- Nếu chia hết cả tử số và mẫu số của một phân số cho cùng một số tự nhiên khác 0 thì được một phân số bằng phân số đã cho.

Lời giải

Ta có:

$$\frac{64}{72} = \frac{64:4}{72:4} = \frac{16}{18}$$

$$\frac{64}{72} = \frac{64:8}{72:8} = \frac{8}{9}$$

$$\frac{64}{72} = \frac{64:2}{72:2} = \frac{32}{36}$$

Đáp án: C

Câu 2. Đã tô màu $\frac{7}{8}$ hình nào dưới đây?



Hình 1



Hình 2



Hình 3



Hình 4

A. Hình 1

B. Hình 2

C. Hình 3

D. Hình 4

Phương pháp

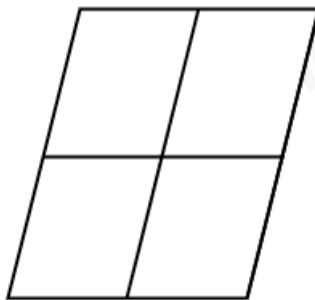
Phân số chỉ số phần đã tô màu có tử số là số phần đã tô màu, mẫu số là số phần bằng nhau.

Lời giải

Đã tô màu $\frac{7}{8}$ hình B.

Đáp án: B

Câu 3. Có bao nhiêu hình bình hành trong hình dưới đây:



A. 4 hình

B. 5 hình

C. 9 hình

D. 10 hình

Phương pháp:

Hình bình hành có 2 cặp cạnh đối diện song song và bằng nhau.

Lời giải:

- Số hình bình hành tạo từ 1 hình bình hành: 4
- Số hình bình hành tạo từ 2 hình bình hành nhỏ: 4
- Số hình bình hành tạo từ 4 hình bình hành nhỏ: 1

Vậy hình bên có 9 hình bình hành

Đáp án: C

Câu 4. Một cửa hàng có 4 tấn gạo, cửa hàng đã bán được $\frac{3}{8}$ số gạo đó. Hỏi cửa hàng còn lại bao nhiêu ki-lô-gam gạo?

A. 150 kg

B. 1 500 kg

C. 250 kg

D. 2 500 kg

Phương pháp:

Số ki-lô-gam gạo cửa hàng đã bán được = Số ki-lô-gam gạo cửa hàng có $\times \frac{3}{8}$

Cửa hàng còn lại số nhiều ki-lô-gam gạo = Số ki-lô-gam gạo cửa hàng có - Số ki-lô-gam gạo cửa hàng đã bán được

Lời giải:

$$\text{Đổi 4 tấn} = 4\,000 \text{ kg}$$

Cửa hàng đã bán được số ki-lô-gam gạo là:

$$4\,000 \times \frac{3}{8} = 1\,500 \text{ (kg)}$$

Cửa hàng còn lại số nhiều ki-lô-gam gạo là:

$$4\,000 - 1\,500 = 2\,500 \text{ (kg)}$$

Đáp số: 2 500 kg gạo

Đáp án: D

Câu 5. Một cửa hàng bán vải mở bán trong ngày đầu được $\frac{1}{3}$ số mét vải, ngày thứ hai bán được $\frac{2}{5}$ số mét vải. Hỏi cửa hàng còn lại bao nhiêu phần so với tổng số vải?

- A. $\frac{11}{15}$ B. $\frac{4}{15}$ C. $\frac{1}{15}$ D. $\frac{1}{2}$

Phương pháp:

Số phần vải cửa hàng còn lại so với tổng số vải = Tổng số phần vải cửa hàng có – Số phần vải cửa hàng bán được ngày đầu - Số phần vải cửa hàng bán được ngày thứ hai.

Lời giải

Cửa hàng còn lại số phần so với tổng số vải là:

$$1 - \frac{1}{3} - \frac{2}{5} = \frac{4}{15} \text{ tổng số vải}$$

Đáp án: B

Câu 6. Một mảnh đất hình chữ nhật có chu vi là 274 m, chiều rộng kém chiều dài 63 m. Tính diện tích mảnh đất hình chữ nhật đó.

- A. 17 262 m² B. 100 m² C. 3 700 m² D. 274 m²

Phương pháp:

- Tính nửa chu vi của hình chữ nhật = Chu vi : 2
- Bài toán tìm hai số khi biết tổng và hiệu của hai số đó
- Tính chiều dài của miếng đất hình chữ nhật = (Tổng + Hiệu) : 2
- Tính chiều rộng của miếng đất hình chữ nhật = Tổng – Chiều dài
- Tính diện tích của hình chữ nhật = Chiều dài x Chiều rộng

Lời giải

Nửa chu vi của hình chữ nhật là:

$$274 : 2 = 137 \text{ (m)}$$

Chiều dài của hình chữ nhật là:

$$(137 + 63) : 2 = 100 \text{ (m)}$$

$$137 - 100 = 37 \text{ (m)}$$

Diện tích của miếng đất hình chữ nhật là:

$$100 \times 37 = 3\,700 \text{ (m}^2\text{)}$$

Đáp số: 3 700 m²

Đáp án: C

II. TỰ LUẬN**Câu 1. Tính**

a) $4 + \frac{7}{13} = \dots\dots\dots$

b) $\frac{12}{13} \times \frac{4}{5} = \dots\dots\dots$

c) $\frac{8}{7} - \frac{5}{42} = \dots\dots\dots$

d) $\frac{9}{20} : \frac{15}{2} = \dots\dots\dots$

Phương pháp:

- Muốn cộng hoặc trừ hai phân số khác mẫu số, ta quy đồng mẫu số hai phân số đó, rồi cộng hoặc trừ hai phân số sau khi quy đồng.

- Muốn nhân hai phân số, ta lấy tử số nhân với tử số, mẫu số nhân với mẫu số.

- Muốn chia hai phân số, ta lấy phân số thứ nhất nhân với phân số đảo ngược của phân số thứ hai.

Lời giải

a) $4 + \frac{7}{13} = \frac{4}{1} + \frac{7}{13} = \frac{52}{13} + \frac{7}{13} = \frac{59}{13}$

b) $\frac{12}{13} \times \frac{4}{5} = \frac{12 \times 4}{13 \times 5} = \frac{48}{65}$

c) $\frac{8}{7} - \frac{5}{42} = \frac{48}{42} - \frac{5}{42} = \frac{43}{42}$

d) $\frac{9}{20} : \frac{15}{2} = \frac{9}{20} \times \frac{2}{15} = \frac{9 \times 2}{20 \times 15} = \frac{18}{300} = \frac{3}{50}$

Câu 2. Tìm giá trị của ? biết rằng:

a) $(1\ 280 + ?) \times 12 = 45\ 924$

b) $? + 61\ 728 : 24 = 4\ 150$

Phương pháp:

Dựa vào cách tìm thành phần chưa biết của phép tính

Lời giải

a) $(1\ 280 + ?) \times 12 = 45\ 924$

$1\ 280 + ? = 45\ 924 : 12$

$1\ 280 + ? = 3\ 827$

$? = 3\ 827 - 1\ 280$

$? = 2\ 547$

b) $? + 61\ 728 : 24 = 4\ 150$

$? + 2\ 572 = 4\ 150$

$? = 1\ 578$

Câu 3. a) Em hãy sắp xếp các phân số $\frac{1}{2}; \frac{1}{8}; \frac{1}{5}; \frac{1}{7}$ theo thứ tự từ bé đến lớn.

b) Em hãy sắp xếp các phân số $\frac{1}{2}; \frac{9}{14}; \frac{1}{7}; \frac{5}{14}$ theo thứ tự từ lớn đến bé.

Phương pháp:

So sánh các phân số

Sắp xếp theo thứ tự từ bé đến lớn

Lời giải

a) Em hãy sắp xếp các phân số $\frac{1}{2}; \frac{1}{8}; \frac{1}{5}; \frac{1}{7}$ theo thứ tự từ bé đến lớn.

Khi so sánh các phân số có cùng tử số, mẫu số của phân số nào bé hơn thì phân số đó sẽ lớn hơn

Vậy ta có: $\frac{1}{8} < \frac{1}{7} < \frac{1}{5} < \frac{1}{2}$

Sắp xếp các phân số theo thứ tự từ bé đến lớn là: $\frac{1}{8}; \frac{1}{7}; \frac{1}{5}; \frac{1}{2}$

b) Em hãy sắp xếp các phân số sau theo thứ tự từ lớn đến bé: $\frac{1}{2}; \frac{9}{14}; \frac{1}{7}; \frac{5}{14}$

Ta có: $\frac{1}{2} = \frac{7}{14}; \frac{1}{7} = \frac{2}{14}$

Sắp xếp các phân số theo thứ tự từ lớn đến bé là: $\frac{9}{14}; \frac{1}{2}; \frac{5}{14}; \frac{1}{7}$

Câu 4. Một cửa hàng có 112 m vải. Hôm qua cửa hàng bán được $\frac{3}{7}$ số mét vải. Hôm nay, cửa hàng bán được $\frac{1}{4}$ số mét vải. Hỏi sau hai ngày cửa hàng còn lại bao nhiêu mét vải?

Phương pháp

- Số mét vải hôm qua cửa hàng bán được = Số mét vải cửa hàng có x $\frac{3}{7}$

- Số mét vải hôm nay cửa hàng bán được = Số mét vải cửa hàng có x $\frac{1}{4}$

- Tìm tổng số mét vải cửa hàng bán được trong 2 ngày

Lời giải

Số mét vải hôm qua cửa hàng bán được là:

$$112 \times \frac{3}{7} = 48 \text{ (m)}$$

Số mét vải hôm nay cửa hàng bán được là:

$$112 \times \frac{1}{4} = 28 \text{ (m)}$$

Cả hai ngày cửa hàng bán được số mét vải là

$$48 + 28 = 76 \text{ (m)}$$

Đáp số: 76 m vải

Đáp án: A

Câu 5. Tính bằng cách thuận tiện.

$$\text{a) } \frac{5}{9} \times \frac{8}{17} + \frac{4}{9} \times \frac{8}{17}$$

$$\text{b) } \frac{7}{9} \times \frac{11}{13} \times \frac{27}{7} \times \frac{26}{11}$$

Phương pháp

- Áp dụng công thức: $a \times b + a \times c = a \times (b + c)$

- Tính bằng cách thuận tiện với phép nhân phân số

Lời giải

$$\text{a) } \frac{5}{9} \times \frac{8}{17} + \frac{4}{9} \times \frac{8}{17}$$

$$= \frac{8}{17} \times \left(\frac{5}{9} + \frac{4}{9} \right)$$

$$= \frac{8}{17} \times \frac{9}{9}$$

$$= \frac{8}{17} \times 1 = \frac{8}{17}$$

$$\text{b) } \frac{7}{9} \times \frac{11}{13} \times \frac{27}{7} \times \frac{26}{11}$$

$$= \frac{7 \times 11 \times 9 \times 3 \times 13 \times 2}{9 \times 13 \times 7 \times 11}$$

$$= 6$$